

Số: 01/2024/QĐ-PT

Long An, ngày 15 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN
GIA ĐÌNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phan Ngọc Hoàng Đình Thực

Các Thẩm phán: bà Lê Thị Bích Tuyền

bà Trần Thị Thanh Thúy

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Ngô Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Tho – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 267/2023/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa bị kháng cáo như sau:

Ngày 22/11/2023, bị đơn, bà Lâm Ngọc P kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn, ông Nguyễn Quốc D tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện; bị đơn, bà Lâm Ngọc P đồng ý việc rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Quốc D và đồng ý rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu ý kiến: Tòa án cấp phúc thẩm và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, ông Nguyễn Quốc D và việc rút đơn kháng cáo của bị đơn, bà Lâm Ngọc P là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai đe dọa, ép buộc nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

XÉT THẤY:

[1] Việc rút đơn khởi kiện của ông Nguyễn Quốc D và việc rút đơn kháng cáo của bà Lâm Ngọc P là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác nên cần chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, ông Nguyễn Quốc D và việc rút đơn kháng cáo của bị đơn, bà Lâm Ngọc P.

[2] Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Về án phí: theo quy định tại khoản 6 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các đương sự vẫn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và phải chịu 50% mức án phí dân sự phúc thẩm.

Căn cứ Điều 299, khoản 4 Điều 308, Điều 311 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 6 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 267/2023/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa và đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 18/2024/TLPT-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn*” giữa:

- *Nguyên đơn*: ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1982; địa chỉ: số B, ấp N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

- *Bị đơn*: bà Lâm Ngọc P, sinh năm 1984; địa chỉ: số B, ấp N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: buộc ông Nguyễn Quốc D phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí mà ông D đã nộp theo biên lai thu số 0006106 ngày 13/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Ông Nguyễn Quốc D đã nộp đủ tiền án phí.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm:

3.1. Ông Nguyễn Quốc D phải chịu 75.000 (*bảy mươi lăm ngàn*) đồng án phí phúc thẩm.

3.2. Bà Lâm Ngọc P phải chịu 75.000 (*bảy mươi lăm ngàn*) đồng án phí phúc thẩm và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng theo biên lai thu số 0005419 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, hoàn trả cho bà Lâm Ngọc P số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 225.000 (*hai trăm hai mươi lăm ngàn*) đồng.

4. Về hướng dẫn thi hành án: trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Ngọc Hoàng Đình Thực

